

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 337/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1992; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 38/2 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nhà không số, tổ B, ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17/10/2022 bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 1312/QĐ-XPHC; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/7/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Huỳnh Trúc T2, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 152/16 Khu phố 3, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Khu Hoàng Hải, ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Công D, sinh năm 2003 (có đơn xin vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 38/2 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Nhà không số, tổ B ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề tại nhà không số, tổ B, ấp T, xã B, huyện H từ tháng 5 năm 2023. Và sử dụng số điện thoại 0917015971 đăng ký zalo với tài khoản tên “Tai Nguyen”, người mua đề liên lạc và nhắn tin qua zalo, sau đó chuyển số tiền mua đề vào tài khoản số 060146320840 ngân hàng S, tên chủ tài khoản Nguyễn Văn T hoặc tài khoản 7011751 của em ruột tài là Nguyễn Công D mở tại ngân hàng A.

Ngày 17/6/2023, Huỳnh Trúc T2 sử dụng tài khoản zalo tên “Gia Bảo” (số điện thoại đăng ký zalo là 0937308119) nhắn tin qua zalo cho Nguyễn Văn T với nội dung “165 xc 2 đài 30n” nghĩa là mua số lô, số đề xiủ chủ con số 165 tại giải 7 và giải đặc biệt của 02 đài chính miền nam (đài Thành phố Hồ Chí Minh và Long An) với số tiền 30.000 đồng/01 số, tổng số tiền tiền đánh bạc là 90. 000 đồng. T đồng ý và nhắn tin trả lời T2 “165 xc 2 đài 30n ok”. T2 chuyển số tiền 90.000 đồng vào tài khoản 7011751 của Nguyễn Công D. Kết quả T2 thua đề.

Đến ngày 19/06/2023, T2 tiếp tục nhắn tin cho T để mua số đề với nội dung “605 xc 30n 2 đài nha e”, tức là mua số lô, số đề xiủ chủ số 605 giải 7 và giải đặc biệt của đài T4 và Đồng Tháp với số tiền 30.000 đồng/1 số, tổng số tiền mua số đề là 90.000 đồng. T đồng ý và nhắn tin “605 xc 30n 2 đài nha e ok”. T2 chuyển số tiền 90.000 đồng vào tài khoản 7011751 của Nguyễn Công D. Kết quả T2 bị thua.

Ngày 21/6/2023, Huỳnh Trúc T2 điều khiển xe máy trên địa bàn phường T, Quận A khi đã uống rượu bia nên bị tổ tuần tra 363 công an Thành phố H kiểm tra hành chính, phát hiện trong điện thoại của T2 có tin nhắn liên quan đến hành vi ghi số đề nên chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn xử lý theo thẩm quyền.

Xác minh tại trung tâm Vinaphone xác định số điện thoại 0917015971 do Nguyễn Văn T đăng ký tên chủ thuê bao.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán đề như đã nêu trên. Sau khi có kết quả xổ số, tài đã xóa bỏ các tin nhắn với T2. Trích xuất nội dung tin nhắn giữa T và T2 từ điện thoại của T2, T xác nhận đây là tin nhắn của T và T2 về việc ghi số đề.

Nguyễn Công D khai T hỏi D cho mượn số tài khoản để khi nào có người chuyển tiền thì rút đưa cho T. D không biết T dùng việc chuyển tiền mua bán số đề.

Đã xác minh ngày 17/10/2022, Nguyễn Văn T bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đóng phạt ngày 21/10/2022.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13Pro Max T sử dụng vào việc liên lạc bán số đề.

- Số tiền 180.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền T2 mua số đề của T ngày 17/6/2023 và 19/6/2023.

Đối với Huỳnh Trúc T2, số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, kết quả xác minh chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển hồ sơ cho Công an Q xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Công D, không có căn cứ xác định D đồng phạm với T trong việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSHM ngày 05/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13Pro Max, imei1: 351339417051874, imei 2: 351339416656566 T sử dụng vào việc liên lạc bán số đề và số tiền 180.000 đồng tiền Ngân hàng N là tiền T2 mua số đề của T ngày 17/6/2023 và 19/6/2023.

- Về tiền thu lợi bất chính: Tại phiên tòa, T khai thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng nên buộc bị cáo nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính lại tiếp tục có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bán số đề cho Huỳnh Thúc T3 tại nhà không số, tổ B, ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 17/6/2023 và ngày 19/6/2023, số tiền đánh bạc mỗi ngày là 90.000 (chín mươi ngàn) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo các điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, góp phần làm tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của nhân dân và tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo T có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì tư lợi, lười lao động mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đánh bạc bằng hình thức lô đề vào ngày 17/6/2023 và 19/6/2023, số tiền đánh bạc mỗi ngày là 90.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tiền thu lợi bất chính: Tại phiên toà, T khai thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng nên buộc bị cáo nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính đề sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13Pro Max, imei1: 351339417051874, imei 2: 351339416656566 T sử dụng vào việc liên lạc bán số đề và số tiền 180.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền T3 mua số đề của T ngày 17/6/2023 và ngày 19/6/2023.

[8] Đối với Huỳnh Trúc T2: Số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, kết quả xác minh chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển hồ sơ cho Công an Q xử lý theo thẩm quyền.

[9] Đối với Nguyễn Công D: Không có căn cứ xác định D đồng phạm với T trong việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Căn cứ Điều Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13Pro Max, imei1: 351339417051874, imei 2: 351339416656566 T sử dụng vào việc liên lạc bán số đề và số tiền 180.000 (một trăm tám mươi ngàn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền T2 mua số đề của T ngày 17/6/2023 và 19/6/2023.

(Vật chứng của vụ án hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS-HS ngày 04/12/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn)

3/ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- UBND xã B, H.H, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh